

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

NGÀNH ĐÀO TẠO: THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

KT92025: NGUYÊN LÝ KINH TẾ (PRINCIPLES OF ECONOMICS)

I. Thông tin về học phần

- Học kỳ: 2
- Tin chỉ: Tổng số tín chỉ 3 (Lý thuyết: 3 – Thực hành: 0 - Tự học: 9)
- Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
 - + Học lý thuyết trên lớp: 38 tiết
 - + Thảo luận hướng dẫn giải quyết các bài tập tình huống trên lớp: 7 tiết
- Đơn vị phụ trách:
 - Bộ môn: Kinh tế
 - Khoa: Kinh tế và Phát triển nông thôn
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương ☒	Cơ sở ngành ☐	Chuyên sâu I ☐	Chuyên sâu ... ☐
Bắt buộc ☒	Bắt buộc ☐	Bắt buộc ☐	Bắt buộc ☐
Tự chọn ☐	Tự chọn ☐	Tự chọn ☐	Tự chọn ☐

- Học phần học song hành: Không
- Học phần tiên quyết: Không

- Ngôn ngữ giảng dạy: Tiếng Anh ☐ Tiếng Việt ☒

II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng

* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Kiến thức chung
CBR1. Áp dụng kiến thức khoa học tự nhiên, kinh tế - chính trị - xã hội, pháp luật, sinh thái, môi trường và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại trong lĩnh vực thương mại điện tử	1.3. Áp dụng sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực thương mại điện tử
CBR2. Vận dụng các kiến thức chuyên sâu về thương mại, quản trị, kinh doanh và công nghệ thông tin vào giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực thương mại điện tử trong các đơn vị sản xuất kinh doanh và trong các cơ quan, tổ chức	2.1. Vận dụng các kiến thức về quản trị, kinh doanh, marketing, thương mại vào giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực thương mại điện tử
Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo	

Ký hiệu	KQHTMB của học phần	Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được
	Chi bảo chuẩn đầu ra của CTBT	
Kiến thức		
K1	Vận dụng các kiến thức khoa học tự nhiên để giải quyết các bài tập ứng dụng và câu hỏi trắc nghiệm của các nội dung của kinh tế học cơ bản, nguyên lý vi mô và nguyên lý vĩ mô 1.3. Áp dụng sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào lĩnh vực thương mại điện tử	

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTBT				
		P	P	I	P	I
KT92025	Nguyên lý kinh tế	1.3	2.1	4.1	5.1	6.2
						8.1

(Master)

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTBT theo mức độ sau:
 I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được

*** Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

- Về kiến thức, học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về: Các nguyên lý cơ bản của Kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô, Lý thuyết hành vi và cân bằng thị trường, Lý thuyết hành vi của người tiêu dùng, Lý thuyết hành vi của sản xuất, Cấu trúc thị trường hàng hóa, Kiến thức tổng quan về nền kinh tế, chu kỳ kinh doanh, thất nghiệp và lạm phát và sự can thiệp của chính phủ.

- Về kỹ năng, học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tư duy logic và khả năng vận dụng kiến thức công nghệ thông tin hiệu quả để giải quyết các bài tập tình huống liên quan đến các nguyên lý kinh tế.

- Về thái độ học tập, học phần rèn luyện hình thành cho sinh viên thái độ học tập nghiêm túc, tích cực, chủ động tìm kiếm thông tin, chủ động học tập, và hình thành tinh thần khởi nghiệp từ các tình huống ra quyết định trong lĩnh vực kinh tế, sản xuất kinh doanh trong xu hướng toàn cầu hóa.

*** Mục tiêu:**

III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của học phần

Kỹ năng chung	
CDR4. Giao tiếp đa phương tiện, đa văn hóa, sử dụng hiệu quả công nghệ thông tin và ngoại ngữ trong lĩnh vực thương mại điện tử	4.1. Ứng xử phù hợp với các bên có liên quan trong môi trường làm việc chuyên nghiệp đa văn hóa, đa ngôn ngữ
CDR5. Làm việc nhóm và làm việc độc lập hiệu quả trong lĩnh vực thương mại điện tử	5.1. Vận dụng hiệu quả kỹ năng làm việc nhóm và làm việc độc lập để thực hiện nhiệm vụ và đạt mục tiêu đề ra
Kỹ năng chuyên môn	
CDR6. Thực hiện thành thạo các kỹ năng thu thập, phân tích thông tin phục vụ viết, trình bày báo cáo	6.2. Thực hiện thành thạo việc viết, trình bày báo cáo dựa trên các thông tin được thu thập, phân tích nhằm giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực thương mại điện tử
Năng lực tự chủ và trách nhiệm	
CDR8. Thể hiện ý thức học tập suốt đời và tinh thần khởi nghiệp	8.1. Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, năng cao trình độ chuyên môn

học tập trên lớp. Sinh viên tham gia trễ 15 phút so với giờ bắt đầu mỗi tiết học sẽ không được tham (đối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình hoặc học vuợt) và tích tham gia vào các hoạt động - Tham dự lớp: Có mặt trên lớp học ít nhất 75% (đối với sinh viên học 1 chương trình) hoặc 65%

V. Nhiệm vụ của sinh viên

- Học tập trực tuyến thông qua phần mềm MS Teams.
- Học tập thông qua các hoạt động học tập, thảo luận trên lớp.
- Tự học thông qua tìm hiểu tài liệu tham khảo giải quyết vấn đề cuối mỗi chương.
- Nghe giảng nội dung giảng viên thuyết giảng trên lớp.

2. Phương pháp học tập

cho sinh viên.

- E – learning (Giảng dạy trực tuyến): giảng viên sử dụng công cụ Internet để truyền đạt kiến thức năng lực nhóm.
- learning): giảng viên tổ chức lớp học theo nhóm và chuẩn bị các nhiệm vụ học tập để đánh giá kỹ
- Tổ chức thảo luận các bài tập tự luận hoặc các câu hỏi trắc nghiệm theo nhóm (Group-based
- Thuyết giảng (Lecturing method): giảng viên sử dụng các phương tiện truyền đạt (bảng viết, đèn chiếu, hệ thống âm thanh,...) để trình bày nội dung bài giảng.

1. Phương pháp giảng dạy

V. Phương pháp giảng dạy và học tập

Học phần bao gồm những nguyên lý cơ bản của Kinh tế học, đó là 3 phần chính: (1) Những vấn đề chung về kinh tế học, (2) Những nguyên lý cơ bản về kinh tế vi mô, (3) Những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô và các chính sách của chính phủ.

IV. Nội dung tóm tắt của học phần

KT02003. Nguyên lý kinh tế (Principles of Economics). (3TC: 3 - 0 - 9).

K2	Áp dụng sự hiểu biết đo lường để đánh giá việc quản trị trên cơ sở lý thuyết vi mô và vĩ mô thông qua giải quyết các bài tập và câu hỏi giả định	Kỹ năng
K3	Thực hiện các bài tập liên quan tới lĩnh vực kinh tế vi mô và kinh tế vĩ mô thông qua giao tiếp đa phương tiện, có sử dụng công nghệ thông tin và tham khảo tài liệu tiếng nước ngoài.	
K4	Thiết lập các nhóm thảo luận để tiến tới hoàn thành nhiệm vụ cá nhân và nhóm trong các tiết học	
K5	Áp dụng các kỹ năng phân tích dữ liệu, viết báo cáo tổng hợp về các chủ đề vi mô & vĩ mô liên quan để giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực thương mại điện tử	Năng lực tự chủ và trách nhiệm
K6	Tuân theo nền nếp, trách nhiệm trong học tập và phối hợp với các đơn vị khác trong việc ra các quyết định quản trị	
8.1. Thể hiện thói quen tự học, tự nghiên cứu, năng lực cao trình độ chuyên môn		
4.1. Ứng xử phù hợp với các bên có liên quan trong môi trường làm việc chuyên nghiệp đa văn hóa, đa ngôn ngữ		
5.1. Vận dụng hiệu quả kỹ năng làm việc nhóm và làm việc độc lập để thực hiện nhiệm vụ và đạt mục tiêu đề ra		
6.2. Thực hiện thành thạo việc viết, trình bày báo cáo dựa trên các thông tin được thu thập, phân tích nhằm giải quyết các vấn đề trong lĩnh vực thương mại điện tử		
2.1. Vận dụng các kiến thức về quản trị, kinh doanh, marketing, thương mại vào giải quyết các vấn đề thực tiễn trong lĩnh vực thương mại điện tử		

KQHTMB	Chi báo thực hiện KQHTMB
K1	Chi báo 1: Nhân diện 10 nguyên lý kinh tế cơ bản, nhân diện các khái niệm cơ bản về kinh tế học, kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, lý thuyết lựa chọn tối ưu
K1	Chi báo 2: Lựa chọn đúng các câu hỏi liên quan đến lý thuyết kinh tế vi mô để giải quyết các tình huống thực tế của doanh nghiệp.
K1	Chi báo 3: Lựa chọn đúng các nội dung liên quan đến kinh tế vi mô để giải quyết các vấn đề sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.
K2	Chi báo 4: Vận dụng kiến thức thực tế để trả lời các bài tập tình huống kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô
K2	Chi báo 5: Chứng minh ảnh hưởng của các chính sách kinh tế vĩ mô (kiểm soát giá cả, thuế đánh vào sản phẩm) tới thị trường logistics và các thị trường hàng hóa dịch vụ khác
K2	Chi báo 6: Chứng minh ảnh hưởng của các chính sách kinh tế vĩ mô (tiền tệ, tài khóa, thu nhập, kinh tế đối ngoại) tới thị trường logistics và các thị trường hàng hóa dịch vụ khác

Bảng 2. Chỉ báo thực hiện các kết quả học tập mong đợi của học phần

Hoạt động đánh giá	KQHTMB được đánh giá	Trong số (%)	Thời gian/Tuần học
Đánh giá quá trình	Tham gia các hoạt động học tập, thảo luận nhóm trên lớp và tham dự lớp	K3, K4, K5, K6	Tuần 1-15
			10
			30
Đánh giá giữa kỳ	K1, K2	60	
Thi giữa môn học	K1, K2	30	Tuần 8
Đánh giá cuối kỳ		60	
Thi cuối môn học	K1, K2	60	Theo lịch thi

Bảng 1: Kế hoạch đánh giá và trong số

3. Phương pháp đánh giá

l'ing rubic

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của

1. Thang điểm: 10

VI. Đánh giá và cho điểm

gia buổi học. Với hình thức học trực tuyến, sinh viên phải mở webcam khi giảng viên yêu cầu, phải tham gia tương tác tất cả các hoạt động học tập.

- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phải tìm kiếm tài liệu, nghiên cứu giáo trình, bài giảng, tài liệu tham khảo trước khi tham gia lớp học.
- Làm bài tập về nhà: Tất cả các sinh viên phải làm bài tập/câu hỏi trắc nghiệm mà giảng viên cho về nhà
- Tham dự kiểm tra giữa kỳ: Tất cả sinh viên tham dự học phải tham dự buổi kiểm tra giữa kỳ, nội dung giới hạn kiến thức Chương 1, 2, 3 và 4.
- Tham dự Thi cuối kỳ: Tất cả sinh viên tham dự học phải tham dự buổi thi cuối kỳ dưới hình thức tự luận hoặc trắc nghiệm, nội dung toàn bộ kiến thức đã học.

Rubric 1. Tham dự lớp

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Tham gia các hoạt động học tập trên lớp	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động của lớp học, thường xuyên tương tác với giảng viên và các bạn trong nhóm để giải quyết các vấn đề theo yêu cầu học cơ phép	Khả chú ý, có tham gia tương tác với giảng viên và các bạn trong nhóm để giải quyết các vấn đề theo yêu cầu	Có chú ý, ít tham gia tương tác với giảng viên và các bạn trong nhóm để giải quyết các vấn đề theo yêu cầu	Không chú ý/không tham gia tương tác với giảng viên và các bạn trong nhóm để giải quyết các vấn đề theo yêu cầu
Tham dự các buổi học	50	Nghỉ ≤ 01 buổi học cơ phép	Nghỉ 02 buổi học	Nghỉ 03 buổi học	Nghỉ > 3 buổi học

4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

- *Yêu cầu về tham dự lớp:* Sinh viên cần tham gia đầy đủ các giờ học trên lớp, vào lớp đúng giờ, tích cực tham gia vào bài học trên lớp. Tất cả sinh viên phải tham gia vào việc vận dụng kiến thức của môn học để giải quyết các bài tập thực hành trên lớp và bài tập về nhà.
- *Tham dự thi giữa kỳ:* Tất cả sinh viên phải dự thi giữa kỳ, không có bài thi kiểm tra giữa kỳ sẽ bị cấm thi cuối kỳ.
- *Tham dự thi cuối kỳ:* Tất cả sinh viên phải dự thi cuối kỳ, sinh viên không dự thi cuối kỳ sẽ không vượt qua được học phần.
- *Yêu cầu về đạo đức:* Tôn trọng giảng viên và các sinh viên khác trong lớp, không nói chuyện riêng, không dùng điện thoại, ăn uống trong lớp học.

VIII. Giáo trình/tài liệu tham khảo

* Sách giáo trình/Bài giảng:

1. Nguyễn Văn Song, Nguyễn Minh Đức, Ngô Minh Hải, Thái Thị Nhung, Nguyễn Thị Huyền Châm, Đoàn Bích Hạnh, Đông Thanh Mai, Bùi Thị Khánh Hòa (2022). Giáo trình Nguyên lý Kinh tế. NXB Học viện Nông nghiệp Việt Nam.

* Tài liệu tham khảo khác:

2. Vũ Kim Dũng và Nguyễn Văn Công (2018). Giáo trình kinh tế học tập 1. Nhà xuất bản Đại học kinh tế quốc dân. Việt Nam.
3. Vũ Kim Dũng và Nguyễn Văn Công (2018). Giáo trình kinh tế học tập 2. Nhà xuất bản Đại học kinh tế quốc dân. Việt Nam.
4. Lương Thị Dân, Đông Thanh Mai, Thái Thị Nhung, Nguyễn Thị Huyền Châm, Trần Thị Minh Hòa (2022). Bài tập Kinh tế vi mô 1. NXB Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
5. Nguyễn Tấn Thắng, Trần Đức Trí, Nguyễn Thị Thu Quỳnh, Đoàn Bích Hạnh, Bùi Thị Khánh Hòa (2022). Giáo trình kinh tế vi mô 1. NXB Học viện Nông nghiệp Việt Nam.
6. Hubbard, R.G., O'Brien, A.P., Garnett, A.M., and Lewis, P. 'Essentials of Economics' 5th Edition, Pearson. Paperback edition ISBN: 9780655702870
7. Mankiw, N. Gregory (2024). Principles of economics : Supplement. Cengage Learning. 10th Edition

Tuần	Nội dung	KQHTMB của học phần
10-11	Nội dung thảo luận – hướng dẫn làm bài tập trên lớp (2 tiết) Các bài tập về tối đa hóa sản lượng hoặc tối thiểu hóa chi phí, tối đa hóa lợi nhuận trong TT cạnh tranh hoàn hảo và độc quyền	K1,2,6
	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (20 tiết) Vận dụng lý thuyết để giải quyết các bài tập tình huống về ra quyết định của hãng trong hạch toán chi phí, lựa chọn tối ưu các yếu tố đầu vào và sản lượng.	
	Chương 5: Các vấn đề cơ bản của Kinh tế vĩ mô và hệ thống đo lường kinh tế vĩ mô	
	A/Các nội dung chính trên lớp: (5 tiết) Nội dung giảng dạy lý thuyết: (5 tiết) 5.1. Các vấn đề cơ bản của kinh tế vĩ mô 5.2. Hệ thống đo lường Kinh tế vĩ mô: GDP, GNP, thất nghiệp, lạm phát	
12-13	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (30 tiết) Tìm hiểu và thu thập thông tin liên quan tới tăng trưởng kinh tế Việt Nam và một trong các chính sách điều tiết nền kinh tế Việt Nam	K1,2,6
	Chương 6: Mô hình Tổng cung – Tổng cầu	
	A/Các nội dung chính trên lớp: (5 tiết) Nội dung giảng dạy lý thuyết: (5 tiết) 6.1 Tổng cầu 6.2 Tổng cung 6.3 Mô hình Tổng cầu – tổng cung và trạng thái cân bằng của nền kinh tế	
	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (10 tiết) Chu kỳ kinh doanh, tăng trưởng kinh tế và các vấn đề điều tiết kinh tế vĩ mô.	
14-15	Chương 7: Các chính sách kinh tế vĩ mô	K1,2,3,6
	A/Các nội dung chính trên lớp: (5 tiết) Nội dung giảng dạy lý thuyết: (5 tiết) 7.1 Chính sách tài khóa 7.2 Chính sách tiền tệ 7.3 Chính sách kinh tế đối ngoại	
	B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết) Các vấn đề thất nghiệp và lạm phát trong thực tế của Việt Nam và các nước trong khu vực	
	K1,3,5	

Họ và tên: Nguyễn Tất Thắng	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 091 944 8688

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Minh Đức	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0902181059
Email: mmduc@vnu.edu.vn	Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Thị Huyền Châm	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0976090107
Email: nguyenhuyencham@gmail.com	Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-kinh-t.html

Giảng viên phụ trách học phần

PHỤ LỤC
THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

PGS. TS. Nguyễn Thị Minh Hiền

TRƯỜNG KHOA

Phó trưởng bộ môn
Ngô Minh Tài

KT TRƯỞNG BỘ MÔN

GS. TS. Phạm Văn Cường

KT GIÁM ĐỐC
P. GIÁM ĐỐC

Hà Nội, ngày... tháng... năm 2024
Giảng viên biên soạn
Châu

- X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần
- Phòng học, thực hành: rộng rãi, thoáng mát.
 - Phương tiện phục vụ giảng dạy: đầy đủ loa, mic, webcam, máy chiếu, dụng cụ hỗ trợ khác.
 - Thường xuyên cập nhật và theo dõi bài học các trên E-learning.
 - Phương tiện phục vụ giảng dạy khác: phần mềm Ms Team, Zoom có bản quyền

Họ và tên: Nguyễn Thị Thu Quỳnh	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	
Email: nguyenthuthuquynh@gmail.com	
Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptmt/index.php/b-mon-kinh-te	
Cách liên lạc với giảng viên: qua điện thoại.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Ngô Minh Hải	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	
Email: haim2710@gmail.com	
Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptmt/index.php/b-mon-kinh-te	
Cách liên lạc với giảng viên: qua email.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Trần Đức Trí	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	
Email: ductri1002@gmail.com	
Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptmt/index.php/b-mon-kinh-te	
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email và điện thoại.	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Đồng Thanh Mai	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	
Email: dongthanhmai@gmail.com	
Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptmt/b-mon-kinh-t.html	
Cách liên lạc với giảng viên:	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Thái Thị Nhung	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	
Email: dongthanhmai@gmail.com	
Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptmt/b-mon-kinh-t.html	
Cách liên lạc với giảng viên:	

Họ và tên: Đoàn Bích Hạnh	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0985931234
Email: nhungthai86@gmail.com	Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-kinh-t.html
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Đoàn Bích Hạnh	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0985931234
Email: hanhdoan2010@gmail.com	Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te
Cách liên lạc với giảng viên: Điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Bùi Thị Khánh Hòa	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0966108238
Email: buitrichanhhoa.vna@gmail.com	Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te
Cách liên lạc với giảng viên: Điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Trần Thị Minh Hòa	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ:
Email: tmhoa@vnu.edu.vn	Trang web: http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te
Cách liên lạc với giảng viên: Điện thoại	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Phạm Thanh Lan	Học hàm, học vị: TIẾN SĨ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế Tài nguyên và môi trường, Khoa Kinh tế và PTNT	Điện thoại liên hệ: 024.62617592
Email: pham_thanh_lan@yahoo.com	Trang web http://www.vnu.edu.vn/khoa/ktptnt/
Cách liên lạc với giảng viên: - Liên hệ trực tiếp tại phòng 406, nhà hành chính	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Hồ Ngọc Cường	Học hàm, học vị: TIẾN SĨ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế Tài nguyên & Môi trường, Khoa Kinh tế & phát triển nông thôn, Học viện nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0912.300.911
Email: hncuong@vnua.edu.vn	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/
Cách liên lạc với giảng viên: thông qua điện thoại, email	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Trần Thị Thu Trang	Học hàm, học vị: TIẾN SĨ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế Tài nguyên & Môi trường, Khoa Kinh tế & phát triển nông thôn, Học viện nông nghiệp Việt Nam	Điện thoại liên hệ: 0983844912
Email: tranthutrang1712@gmail.com	Trang web: http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/
Cách liên lạc với giảng viên: thông qua điện thoại, email	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Mậu Dũng	Học hàm, học vị: PGS. TS.
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế Tài nguyên và Môi trường, Khoa Kinh tế và PTNT	Điện thoại liên hệ: 024.62617592

Email: maudung@vnua.edu.vn	
Trang	http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktpnt/
web:	
Cách liên lạc với giảng viên: - Liên hệ trực tiếp tại phòng 406, nhà hành chính - Liên hệ qua email	

Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: Nguyễn Văn Song	Học hàm, học vị: GS. TS.
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế Tài nguyên và môi trường, khoa Kinh tế và PTNT	Điện thoại liên hệ: 0984148879
Email: nguyensonghqua@gmail.com	Trang
http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktpnt/	
web:	
Cách liên lạc với giảng viên: - Liên hệ trực tiếp tại phòng 406, nhà hành chính - Liên hệ qua email	

CÁC LẦN CẢI TIẾN
(Đề cương được cải tiến hàng năm theo qui định của Học Viện)

- Lần 1: 7/ 2020
 Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo.
 Tăng số tín chỉ tự học từ gấp 2 lần thành gấp 3 lần số tín chỉ lý thuyết.
 Bổ sung phương pháp giảng dạy online qua phần mềm MS Teams, chỉnh sửa phương thức đánh giá trực tuyến.
- Lần 2: 7/ 2021
 Rà soát và cập nhật phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá, chuyển đổi hình thức thi tự luận sang thi trắc nghiệm (rubric 2 và rubric 3).
- Lần 3: 7/ 2022
 Rà soát, cập nhật tài liệu tham khảo, chỉnh sửa cấu trúc nội dung học phần
- Lần 4: 7/2023
 Chính sửa đề cương theo chuẩn đầu ra và ma trận IPRM mới.
- Lần 5: 6/2024
 Đổi tên mã học phần
 Chính sửa đề cương theo chuẩn đầu ra, ma trận IPRM và tiến trình đào tạo mới.